

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án hình sự sơ thẩm**  
Số: 35/2018/HSST  
Ngày: 18/12/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bảo Toàn - Phó Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Kiên và ông Nguyễn Văn Tiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Huỳnh Tú

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên toà:**  
Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Cao T** – sinh ngày 04/10/2000; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T – sinh năm 1978 và bà: Cao Thị V – sinh năm 1982; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**\* Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Nguyễn Đức T – sinh năm 1978; bà Cao Thị V – sinh năm 1982 (là cha, mẹ ruột); Có mặt.  
Cùng cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn N, Luật sư – Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**\* Bị hại:** Anh Phạm Đặng Trường P – sinh năm 2001 (chết);

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Đặng Thị L – sinh năm 1968; ông Phan Văn C – sinh năm 1973 (là cha, mẹ ruột); Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Trần Thị P – sinh năm 1970; Có mặt.

2. Em Phạm Văn Q – sinh ngày 30/4/2001; Người giám hộ: Bà Trần Thị P – sinh năm 1970 (là mẹ ruột); Có mặt.

Cùng cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

3. Anh Trần Ngọc T – sinh năm 1981; Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

**\* Người làm chứng:**

1. Bà Đinh Thị N - sinh năm 1956; Vắng mặt.

2. Ông Đinh O – sinh năm 1967; Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/9/2018, Phạm Văn Q tự ý lấy xe mô tô biển số 78H9-3480 (do Trần Thị P là mẹ ruột Q đứng tên chủ sở hữu) điều khiển xe chở Nguyễn Cao T, Phạm Đăng Trường P, đi từ xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên đến quán cà phê X ở thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên để uống cà phê. Đến 23 giờ 30 phút ngày 08/9/2018, T, P, Q ra về. T đi trước đến khu vực để xe, T thấy chìa khóa xe còn gắn trên xe nên ngồi lên xe và khởi động xe, T bảo Q, P ngồi lên phía sau xe để T chở về. T điều khiển xe mô tô biển số 78H9-3480 chở Q ngồi giữa, P ngồi sau lưu hành trên đường Quốc lộ 29 từ thị trấn H về xã H. Khi đến Km 22+720 thuộc thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, T điều khiển xe mô tô biển số 78H9-3480 không làm chủ tốc độ nên đã tông vào tường rào bằng gạch của nhà Trần Ngọc T, gây tai nạn, làm P chết; Q bị xây xát nhẹ; xe mô tô biển số 78H9-3480 bị hư hỏng nhẹ.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 144/TT ngày 01/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Phạm Đăng Trường P chết do chấn thương sọ não.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 64 ngày 09/10/2018 của Hội đồng định giá huyện Đông Hòa kết luận: Xe mô tô biển số 78H9-3480 bị thiệt hại 950.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78H9-3480 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Cao T đã bồi thường cho gia đình bị hại P số tiền 8.500.000 đồng; bà P đã bồi thường cho gia đình bị hại P số tiền là 1.300.000 đồng. Gia đình bị hại P không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Bà P không yêu cầu gì đối với thiệt hại xe mô tô biển số 78H9-3480; ông T không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSDH ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Cao T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Tòa xử mức án thấp và cho bị cáo được tại ngoại để có điều kiện lao động giúp đỡ gia đình.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Bị cáo Nguyễn Cao T không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô biển số 78H9-3480 chở Q, P ngồi phía sau nhưng T không làm chủ tốc độ nên đã tự tông vào tường rào bằng gạch của nhà Trần Ngọc T, gây tai nạn làm P chết, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 98, Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Bà P, anh T không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78H9-3480 đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều là chứng cứ hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/9/2018 tại Km 22 + 720 thuộc thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Cao T không có giấy phép lái xe đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 78H9-3480 chở Phạm Văn Q và Phạm Đặng Trường P. Do không làm chủ tốc độ nên T đã tự đâm vào bức tường rào xây bằng gạch của nhà anh Trần Ngọc T, gây tai nạn. Hậu quả làm P chết.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, làm thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50 cm<sup>3</sup> không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết 01 người nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng 10.000.000 đồng. Gia đình bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa vẫn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức thấp của khung hình phạt là phù hợp. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, lúc phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi (17 tuổi 11 tháng 04 ngày), phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi vô ý. Vì vậy, áp dụng Điều 100 Bộ luật hình sự, xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích.

Lúc phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi, hiện tại bị cáo chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét. Bà P, anh T không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 78H9-3480 đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Cao T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Cao T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nhận được hồ sơ thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo **Nguyễn Cao T** cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khi bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Cao T phải chịu **200.000đ** (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN :**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:**

**Nguyễn Bảo Toàn**

**Nguyễn Văn Tiên**

**Nguyễn Minh Thu**







